



# Những cuộc tranh luận xung quanh câu chuyện dân gian con cá gỗ của ông đồ Nghệ

□ PHAN BÁ HÀM\*

**1**. Ông đồ xứ Nghệ được nói đến khá nhiều trong văn học dân gian xứ Nghệ. Một trong những câu chuyện nổi bật đó là “Con cá gỗ”. Sau đây là bản kể của PGS. Ninh Viết Giao.

“Đầu năm, các ông đồ xứ Nghệ thường khăn gói lên đường đi khắp bốn phương truyền bá chữ nghĩa của thánh hiền. Đường xa, các thầy thường mang theo mo cơm với “con cá gỗ”. Đến bữa ăn, thầy vào quán bên đường ngồi nhờ và xin chút nước mắm. Con cá

gỗ được chạm vẽ tinh vi, lại phết qua một lớp sơn mỏng, bỏ vào bát nước mắm trông như cá rán mỡ đẹp mắt, ngon miệng. Cơm ăn hết, nước mắm voi, cá vẫn hoàn cá” (*Kho tàng truyện kể dân gian xứ Nghệ*, tập 3, trang 21, Nxb. Nghệ An, 1994).

Bình luận về ý nghĩa của truyện này, PGS. Ninh Viết Giao cho rằng: “Tiếng cá gỗ bắt nguồn từ câu chuyện cụ thể đó - chuyện bịa. Nhưng đã trở thành một truyện cười để châm biếm những người keo kiệt và bủn xỉn” (Sđd).

---

\* Nhà nghiên cứu, huyện Yên Thành

2. Trong bài “Ông đồ Nghệ trong con cá gỗ là người keo kiệt?” (*Văn hóa Nghệ An* số 105, ngày 25 tháng 7 năm 2007), tác giả Phan Đăng Nhật lại có cách lập luận khác. Theo ông, tác phẩm văn học dân gian là những tác phẩm có hệ thống, tác phẩm chuỗi. Cho nên khi nhận định các tác phẩm này, không thể tách rời từng đơn vị riêng lẻ ra rồi lấy ý kiến, cảm tưởng trong đầu mình để phán xét, mà phải xếp chúng vào hệ thống, vào chuỗi để xác định. Theo ông các truyện loại keo kiệt có những đặc điểm sau:

- Về nhân thân, tất cả đều là những kẻ giàu, nhiều tiền của, truyện cười luôn nêu rõ đặc điểm này của nhân vật chính.

- Về tính cách, tất cả đều được chỉ rõ: ky bo, kệt xỉ, hà tiện, keo bản.

- Về hành động: biểu hiện đầy đủ tính cách ky bo, kệt xỉ, keo bản, keo kiệt, hà tiện, sự say đắm, tôn sùng đồng tiền, coi của cải như thánh thần.

Đặc điểm ông đồ Nghệ trong “con cá gỗ”:

*Về nhân thân:*

Ông đồ Nghệ không được nhân dân giới thiệu là người giàu có. Thực tế ông là người

nghèo, tài sản chỉ có mo cơm với con cá gỗ. Có dị bản nói có một quan tiền dất ở lưng để chi tiêu trên đoạn đường từ Nghệ ra Bắc (hàng trăm km đường bộ) thì không phải giàu. Trong lịch sử, ông đồ Nghệ là người có học, đỗ đạt hoặc không, không làm quan, chỉ đi dạy học, dạy trẻ ở các thôn quê, có khi lên miền núi, số lượng học trò không nhiều. Hàng năm tết đến được ít lễ lạt và tiền thù lao, ông đem về quê cho bà Đồ. Kinh tế gia đình không đáng kể, ít ruộng đất. Bà Đồ thường chạy chợ hoặc dệt vải.

- Kiểu người keo kiệt như trên đã tổng kết là người vốn giàu có, đã giàu lại háo hức giàu thêm, mang nặng sự đăm đuổi và sùng bái đồng tiền, coi tiền tài là trên hết, vì tiền mà chà đạp lên tình nghĩa bạn bè, gia đình, có khi vì tiền mà quên tính mạng. Và khi giới thiệu nhân thân của nhân vật chính, truyện kể thường nói rõ, họ keo bản, keo kiệt, ky bo, hà tiện,...

- Đối với ông đồ Nghệ, truyện không nêu đặc điểm này, đây là người bình luận (chỉ PGS. Ninh Viết Giao) tự ý nêu lên.

*Về hành động chính:*

- Ông đồ mang theo 1 con cá bằng gỗ trên đường đi ra Bắc.

- Ông xin nước mắm để ăn, dưới danh nghĩa là ăn với cá (gỗ).

Hai hành động này không có hàm nghĩa quá tôn sùng tiền tài hơn cả tình nghĩa, tính mệnh. Ý nghĩa của nó là che dấu cái nghèo, sợ lộ sự nghèo đói ra thì bị người Bắc khinh.

Đây là kiểu người nghèo mà tự trọng đến độ sĩ diện.

Tóm lại truyện “con cá gỗ” không phải châm biếm những con người keo kiệt và



Ông đồ Nghệ gắn liền với hình tượng “con cá gỗ”

bủn xỉn, điển hình là ông đồ Nghệ mà đây là truyện cười nhạo người sĩ diện, dẫu nghèo.

3. Trong bài “Lại nói về cá gỗ” trên *Văn hóa Nghệ An* số 107, ngày 25 tháng 8 năm 2007, tác giả Hoan Châu cho rằng kịch bản sau đây dễ chấp nhận hơn kịch bản của PGS. Ninh Viết Giao. Kể chuyện này theo tác giả Đinh Hương Sơn, Đặc san *Công an Nghệ Tĩnh*, 1990 thì có phần hợp tình, hợp lý hơn: “Ông đồ xứ Nghệ đi tìm nơi dạy học thường mang theo bọc một con cá nhỏ bằng gỗ, sơn màu cánh dán và... khi vào quán thì chỉ mua suất cơm, xin ít nước mắm nói là để chấm cá rán, kỳ thực chỉ ăn cơm với chút nước mắm nhà hàng cho. Ăn xong lại cất cá gỗ vào bọc, đến quán cơm khác lại làm như vậy”. Kịch bản thứ hai này dễ được chủ quán chấp nhận và hợp với tính hay giữ thể diện của ông đồ “hay chữ lại hay nghĩa” (Huy Cận).

Nhà báo Hữu Ngọc trong Báo *Le Couriers du Việt Nam* nói đến tính hà tiện huyền thoại (avarice légendaire) của người xứ Nghệ.

Nhưng nhà nghiên cứu Đặng Thai Mai đã nói rằng người xứ Nghệ “tàn tiện đến cá gỗ”.

Vậy cần phân biệt hai khái niệm gần nhau nhưng khác nhau này để xác định đúng tính cách của đối tượng. Hà tiện là tính ham tích trữ tiền bạc, của cải mà ngại phải chi tiêu, ngay cả những trường hợp đáng chi tiêu. Còn tàn tiện là tính hạn chế việc chi tiêu, chỉ trường hợp thật cần thiết mới chi tiêu; điều người tàn tiện tránh nhất là tránh phí của (dùng không hợp lý của cải) và tốn tiền (chi phí nhiều). Như vậy, người có tiền của mới có thể hà tiện. Hà tiện là một khái niệm tương đối. Người giàu nứt đố, đổ vách mà tàn tiện thì không thể gọi là hà tiện được. Anh đồ Nghệ thuộc loại này. Tính tàn tiện của nhân vật này là hợp tình, hợp lý, vì nếu không tàn tiện thì làm sao có điều kiện tối thiểu để đèn sách học hành cho đến khi công thành danh toại được?

4. Trên *Văn hóa Nghệ An*, số 108, ngày

10 tháng 9 năm 2007, tác giả Nguyễn Khắc Thuần có bài “Lại bàn thêm về ông đồ Nghệ và con cá gỗ”. Người viết cho rằng: “Đất Nghệ lắm nắng, nhiều mưa, lắm giông, nhiều bão, hạn hán chưa qua, lũ lụt lại về, đã thế giặc già triền miên nên cái nghèo đeo bám dai dẳng vùng đất này. Cái nghèo làm cho người Nghệ luôn luôn phải toan tính, chất bóp kiem cần, lo cho cái ăn, cái mặc, cái ở. Nhưng cái nghèo cũng góp phần giúp cho người Nghệ rèn cho mình đức tính hiếu học, chăm chỉ để mong tìm được “cái cần câu cơm nơi đất người”. Gia cảnh người học trò xứ Nghệ “sáng khoai, trưa khoai, chiều khoai, ba bữa khoai” nhưng “con đõ, cha đõ, ông đõ, đõ cả nhà” đã làm cho bạn bè cả nước tôn vinh vùng đất này là “địa linh nhân kiệt”, hiếu học, học giỏi, thành danh. Lịch sử khoa bảng Việt Nam đã minh chứng cho tinh thần hiếu học của cư dân vùng đất nghèo xứ Nghệ. Cho nên điều dễ nhận ra khi đọc truyện “con cá gỗ” chính là cái nghèo của ông đồ Nghệ. Nghèo nhưng dám đương đầu với cái nghèo để chăm lo cho sự nghiệp môn sinh. Đó là cái đức của ông đồ Nghệ. Cái đức này làm ông sáng danh với ông đồ Nam, đồ Thanh, đồ Quảng. Ông đồ Nghệ nghèo nhưng sống thanh đạm theo nếp Nho gia “quân tử thực vô cầu bão” (người quân tử không cần ăn ngon<sup>(1)</sup>). Người thầy giáo dám đương đầu với khổ hạnh để đi truyền bá chữ nghĩa cho bần dân thiên hạ mà lại phải chịu tiếng “hà tiện, bủn xỉn” thì thật oan cho ông quá!

5. Bác Hồ cũng là người thích thú với chuyện cá gỗ. Nguyễn Khắc Thuần trong bài báo đã dẫn có kể lại: “Ngày 10 tháng 5 năm 1980, nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ cơ quan Bộ Tư lệnh Quân khu IV, đồng chí Vũ Kỳ - người có nhiều năm được sống gần gũi bên Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại: Một lần văn phòng Phủ Chủ tịch tát ao, bắt được nhiều cá. Bác dặn con to thì gửi biếu gia đình cụ Tôn, chú Ba, chú Trường Chinh, chú Giáp, cô Thập, chú Trinh, chú Lành... mỗi nhà một con, còn

nữa thì nuôi tiếp để dành tiếp khách. Chủ nhà ăn cá “trất”. Bác giải thích: ở “quê choa” cá nuôi lâu mà không lớn thì gọi là cá “trất”. Thịt chắc, cũng rất ngon. Chỉ tội nhìn vào đĩa không oan thôi mà!

Bữa trưa đó, Bác khảo cá cả cơ quan văn phòng cá “trất” nên rất nhiều xương, Bác gấp một chiếc xương sống cá giờ lên rồi hỏi:

- Đố các cô, các chú biết có loại cá nào không có xương không?

- Mọi người ngơ ngác không hiểu đó là loại cá gì? Có người hỏi Bác:

- Thưa Bác, là cá biển hay cá sông?

Bác cười rất vui:

- Không phải cá biển, không phải cá sông mà cũng không phải cá hồ.

Khi mọi người chịu thua không biết, Bác mỉm cười:

- Đó là con cá gỏi quê choa!

Đồng chí Vũ Kỳ còn kể: Một lần Bác đi thăm Cộng hòa dân chủ Đức, được bạn đưa đi chơi trên sông bằng du thuyền. Nhìn người dân Đức bắt cá trên sông, Bác nói với bạn Đức:

- Ở quê tôi có loài cá không sống dưới nước!

Không phải chỉ bạn ngơ ngác mà ngay cả anh em ta du thuyền đó cũng không hiểu đó là loại cá gì? Và Bác đã ung dung vui vẻ kể lại câu chuyện cười Việt Nam “con cá gỏi”.

Nghe hết câu chuyện, một nhà báo Cộng hòa dân chủ Đức thốt lên:

- Người Đức mới biết tiết kiệm một vài năm lại đây nhưng người Việt Nam đã biết điều đó từ xưa lắm rồi!

Qua việc trình bày trên, xin rút ra những cách hiểu khác nhau về chuyện “con cá gỏi” rất độc đáo của ông đồ Nghệ như sau:

1. PGS. Ninh Viết Giao, nhà báo Hữu Ngọc tuy diễn đạt khác nhau nhưng đều cho là ông đồ Nghệ keo kiệt (hà tiện). Phải chăng GS. Đặng Thai Mai cũng cùng quan điểm đó khi ông viết: “Nhân dân xứ Nghệ nổi tiếng về khá nhiều khuyết điểm tâm lý cũng như về một số đức tính: can đảm đến sơ suất, cần cù đến liêu lĩnh, kiên quyết đến khô khan và tàn tiện đến ... cá gỏi”<sup>(2)</sup>. Vậy “tàn tiện đến... cá gỏi” cũng là một khuyết điểm. Khi đã vượt qua ranh giới tàn tiện thì dẫn đến keo kiệt.

2. Nguyễn Khắc Thuần cho là ông đồ Nghệ “sống thanh đạm”.

3. Hoan Châu cho là sống tàn tiện (theo lý giải của tác giả bài báo thì tàn tiện ở đây nghĩa như tiết kiệm).

Bác Hồ đã kể chuyện này cho người trong cơ quan và người nước ngoài. Dù không có bình luận gì nhưng qua thái độ vui vẻ của Người khi kể, Nguyễn Khắc Thuần trong bài báo đã dẫn phỏng đoán: “Phải chăng tinh thần tiết kiệm của ông đồ Nghệ đang vang lên trong tâm thức Bác?”. Nhà báo Đức cũng chung quan điểm này.

4. GS. Phan Đăng Nhật cho là ông đồ Nghệ “sĩ diện”, dẫu nghèo.□

---

### Chú thích

1. Đúng ra là: Quân tử không cần ăn no.

2. Đặng Thai Mai: *Thơ văn Phan Bội Châu*, NXB Văn hóa - Hà Nội, 1958.